

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Ban quản lý các dự án Nông nghiệp

Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung - Khoản vay bổ sung

Biểu số 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 89/2010/TT/BTC

ngày 16/6/2010 của Bộ Tài chính)

CÔNG KHAI KẾ HOẠCH MUA SẮM TÀI SẢN NHÀ NƯỚC**THEO DỰ TOÁN NĂM 2016**

Stt	Tên tài sản dự kiến mua	Dự toán được cấp có thẩm quyền duyệt (ngàn đồng)	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến mua sắm	Quy cách, chất liệu, chủng loại	Đơn giá dự kiến mua sắm (ngàn đồng)	Thời gian dự kiến mua sắm (tháng/năm)	Hình thức mua sắm (ghi rõ đấu thầu, chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	TSLV hoặc cơ sở HDSN								
	...								
II	Phương tiện đi lại								
	...								
III	Tài sản cố định khác								
	...								
IV	Thiết bị văn phòng								
1	Máy tính để bàn: Lenovo Think Centre S500 + Màn hình máy tính LCD Lenovo Thinkvision E 2054 - 19,5"	536,855	Bộ	43		536,855	06/2016	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
2	Máy tính xách tay: ASUS Notebook P2430UA	235,620	Cái	18		235,620	06/2016	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
3	Thiết bị mạng bao gồm: Modem TP LINK TD-W8970+Switch TP LINK TL-SF1024	8,360	Bộ	1		8,360	06/2016	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
4	Máy chiếu đa năng: INFOCUS IN227X+ màn chiếu đứng 70"	29,150	Bộ	1		29,150	06/2016	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
5	Máy in 2 mặt Laser A4 Fuji Xerox DocuPrint P355db	113,905	Cái	19		113,905	06/2016	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT

6	Máy photocopy Fuji Xerox DocuCentre V4070 CPS	87,780	Cái	1	87,780	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
7	Máy photocopy Fuji Xerox DocuCentre V3065 CPS	476,520	Cái	6	476,520	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
8	Máy Fax Laser: Brother FAX - 2840	33,000	Cái	6	33,000	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
9	Máy Scan HP ScanJet F3110	13,970	Cái	5	13,970	Chào hàng cạnh tranh	Số 1975/QĐ-DANN-KHKT
	Tổng cộng	1,535,160		100	1,535,160		

Ngày 10 tháng 05 năm 2017

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký và ghi rõ họ, tên)



Phạm Duy Đông

Ghi chú: Biểu dùng cho đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai tại đơn vị.

- Nếu tại đơn vị có phát sinh tiền được tiếp nhận từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho thì công khai vào biểu này " phần IV: Tài sản từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho "

Ngày 10 tháng 5 năm 2017

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: **406** /BNN-KH

V/v Điều chỉnh kế hoạch vốn
đầu tư phát triển năm 2016.

Hà Nội, ngày **12** tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Ban Quản lý dự án Trung ương dự án Phát triển nông
thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung- khoản vay bổ sung.

Căn cứ quyết định số 2526/QĐ-TTg ngày 31/12/2015 của Thủ tướng Chính
phủ, quyết định số 2038/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và
Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm
2016;

Căn cứ văn bản số 801/BNN-KH ngày 28/01/2016, số 10892/BNN-KH ngày
21/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, số 159/BKHĐT-KTNN ngày 9/01/2017
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển
nguồn ngân sách Nhà nước năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 4881/QĐ-BNN-KH ngày 10/11/2014 của Bộ NN&PTNT
về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể Dự án “Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh
miền Trung- khoản vay bổ sung”, vốn vay ADB;

Bộ Nông nghiệp và PTNT điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016
với các nội dung như sau:

- 1/ Tên dự án: Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung- khoản vay bổ sung
- 2/ Địa điểm xây dựng: Hà Nội
- 3/ Địa điểm mở tài khoản: Kho bạc Nhà nước Trung ương
- 4/ Thời gian khởi công - hoàn thành: 2015-2019
- 5/ Mục tiêu : thực hiện tư vấn, mua sắm, quản lý dự án.
- 6/ Kế hoạch đầu tư năm 2016:

Đơn vị: Tr.đồng

Cơ cấu vốn	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2016	Kế hoạch điều chỉnh năm 2016
Tổng số: Trong đó	205.230	21.200	13.605
1. Vốn nước ngoài	197.000	19.000	11.405
2. Vốn trong nước, trong đó			
- Trung ương	8.230	2.200	2.200

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài Chính (Vụ Đầu tư);
- Kho bạc NNTW;
- Vụ TC, Ban CPO NN;
- Lưu: VT, KH(10).



Đào Quốc Luân

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN
NÔNG NGHIỆP
Số: 4975/QĐ-DANN-KHKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả đấu thầu Gói thầu số: Thiết bị Văn phòng
Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung – Khoản vay bổ sung

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3241/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT “Ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp”; Quyết định số 1057/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 108/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT “Ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp”;

Căn cứ Hiệp định vay số 3173-VIE (SF) ký ngày 23/1/2015 giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Phát triển Châu Á;

Căn cứ Quyết định số 4853/QĐ-BNN-HTQT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung – Khoản vay bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 5669/QĐ-BNN-XD ngày 29/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung – Khoản vay bổ sung phần do Ban quản lý các dự án Nông nghiệp làm chủ đầu tư;

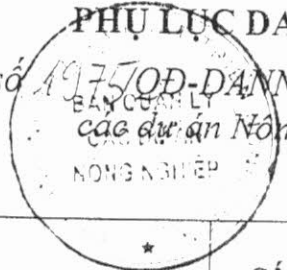
Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-BNN-XD ngày 04/02/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung – Khoản vay bổ sung phần do Ban quản lý các dự án Nông nghiệp làm chủ đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1176/QĐ-BNN-KH ngày 22/02/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thông báo kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2016 cho Ban quản lý trung ương thực hiện - Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung – Khoản vay bổ sung;

Căn cứ Quyết định số 624/QĐ-DANN-KHKT ngày 28/03/2016 của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp về việc: Phê duyệt Kế hoạch năm 2016 phần kinh phí do Ban quản lý dự án trung ương thực hiện - Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp các tỉnh miền Trung – Khoản vay bổ sung;

PHỤ LỤC DANH MỤC

(Đính kèm Quyết định số 1975/QĐ-DANN-KHKT ngày của Trường Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp.)



Đơn vị tính: VNĐ

TT	Tên hạng mục	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm thuế	Tổng giá đã bao gồm thuế	Thời gian giao hàng
1	Máy tính để bàn: Lenovo ThinkCentre S500 + Màn hình máy tính: LCD Lenovo Thinkvision E 2054 - 19.5" Xuất xứ: Trung Quốc	43	12.485.000	536.855.000	15 ngày
2	Máy tính xách tay: ASUS Notebook P2430UA Xuất xứ: Trung Quốc	18	13.090.000	235.620.000	15 ngày
3	Thiết bị mạng bao gồm: Modem TP-LINK TD-W8970+Switch TP-LINK TL-SF1024 Xuất xứ: Trung Quốc	01	8.360.000	8.360.000	15 ngày
4	Máy chiếu đa năng: INFOCUS IN227X+ màn chiếu đứng 70" Xuất xứ: Trung Quốc	01	29.150.000	29.150.000	15 ngày
5	Máy in 2 mặt Laser A4 Fuji Xerox DocuPrint P355db Xuất xứ: Việt Nam	19	5.995.000	113.905.000	15 ngày
6	Máy Photocopy Fuji Xerox DocuCentre V4070 CPS Xuất xứ: Trung Quốc	01	87.780.000	87.780.000	15 ngày
7	Máy Photocopy Fuji Xerox DocuCentre V3065 CPS Xuất xứ: Trung Quốc	6	79.420.000	476.520.000	15 ngày
8	Máy Fax Laser: Brother FAX- 2840 Xuất xứ: Trung Quốc	6	5.500.000	33.000.000	15 ngày
9	Máy Scan HP ScanJet F3110 Xuất xứ: Trung Quốc	5	2.794.000	13.970.000	15 ngày
	Tổng cộng:	100		1.535.160.000	

(Bảng chữ: Một tỷ năm trăm ba mươi lăm triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng)

Giá trên là giá đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, vận hành, chạy thử, đào tạo, hướng dẫn sử dụng và phí bảo hành trong thời gian cam kết theo quy định của chính phủ Việt Nam